

BỘ TÀI CHÍNH-BỘ Y TẾ
Số: 18-BYT/TTLB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 1975

THÔNG TƯ

Liên bộ y tế - tài chính số 18/YT-TC-LB
ngày 19 tháng 6 năm 1975 hướng dẫn bổ sung việc
thi hành quyết định số 91/TTg ngày 25-4-1974
của Thủ tướng Chính phủ về kinh tế thanh toán
tiền thuốc chữa bệnh cho cán bộ, công nhân,
viên chức Nhà nước

Liên Bộ Y tế - Tài chính đã ra Thông tư số 32-BYT/TT ngày 24-12-1974 và liên Bộ Nội vụ - Y tế - Tài chính đã ra Thông tư số 05/TT-LB ngày 7-2-1975 hướng dẫn thi hành Quyết định số 91-TTg ngày 25-4-1974 của Thủ tướng Chính phủ. Dưới đây, liên bộ Y tế - Tài chính hướng dẫn thêm một số vấn đề cụ thể:

I- Kinh phí thanh toán tiền thuốc chữa các bệnh thông thường và cấp tính đối với cán bộ, công nhân, viên chức Nhà nước.

Tại Thông tư liên bộ số 32-BYT/TT ngày 24-12-1974 liên bộ đã yêu cầu các địa phương tích cực xúc tiến việc tổ chức mạng lưới phòng khám đa khoa trong quýII-1975 để từ quý III-1975 trở đi có thể khám bệnh thông thường và cấp phát thuốc tại chỗ cho cán bộ, công nhân, viên chức đến khám. Riêng đối với Hà Nội, Hải Phòng có thể chậm hơn nhưng nhất thiết mạng lưới cũng được hoàn thành trước cuối tháng 12 năm 1975.

Theo các quy định trên đây thì về mặt kinh phí, từ ngày 1 tháng 1 năm 1975 đến ngày 30-6-1975 đối với các tỉnh (và từ ngày 1 tháng 1 năm 1975 đến ngày 31 tháng 12 năm 1975 đối với Hà Nội, Hải Phòng), các đơn vị chủ quản vẫn tiếp tục tự mình quản lý số kinh phí theo định mức 24 đ bình quân đầu người/năm để thanh toán tiền thuốc chữa bệnh thông thường và cấp tính cho cán bộ, công nhân, viên chức thuộc quyền quản lý của mình.

Từ ngày 1 tháng 7 năm 1975 trở đi đối với các tỉnh (và từ 1-1-1976 đối với Hà Nội, Hải Phòng), bệnh nhân đến khám bệnh sẽ được cấp thuốc tại quầy bán thuốc thuộc quốc doanh được phẩm đặt bên cạnh phòng khám bệnh theo đơn của y sĩ, bác sĩ phòng khám. Việc thanh toán đơn thuốc của bệnh nhân do phòng khám giải quyết với quầy hàng dược theo Thông tư liên bộ số 32-BYT-TT.

Về kinh phí thanh toán thuốc cấp cho bệnh nhân nói trên đây thì giải quyết như sau:

Cơ quan tài chính xét cấp kinh phí cho cơ quan y tế căn cứ vào số Cán bộ, công nhân, viên chức đăng ký có mặt của các cơ quan hành chính sự nghiệp do địa phương quản lý và theo định mức kinh phí bình quân đầu người là 2 đ/tháng (hoặc 1đ50/tháng đối với các cơ quan có y tế cơ quan). Cơ quan y tế căn cứ vào số cán bộ, công nhân, viên chức thuộc phạm vi quản lý của mỗi phòng khám bệnh, phân phối số kinh phí tương ứng cho mỗi phòng khám.

Các cơ quan hành chính sự nghiệp thuộc các ngành trung ương quản lý đóng tại địa phương nào thì trích kinh phí theo dự toán được duyệt của cơ quan mình chuyển cho cơ quan tài chính ở địa phương ấy để chuyển cho cơ quan y tế như đã nói ở trên.

Đối với các đơn vị sản xuất, kinh doanh thuộc địa phương quản lý cũng như thuộc các ngành Trung ương quản lý thì đăng ký với cơ quan tài chính và y tế địa phương số cán bộ, công nhân, viên chức và trích kinh phí theo định mức bình quân đầu người (2đ/tháng hoặc 1,50đ/tháng) chuyển cho cơ quan tài chính ở địa phương để cơ quan này chuyển cho cơ quan y tế phân phối cho phòng khám sơ quan, khoản chi này hạch toán vào giá thành.

Cuối mỗi quý và cuối năm, cơ quan y tế quyết toán với cơ quan tài chính ở địa phương số kinh phí chi vào việc thanh toán tiền thuốc cấp tại phòng khám bệnh cho cán bộ, công nhân, viên chức để chữa bệnh thông thường và cấp tính.

II- Kinh phí thanh toán tiền thuốc chữa các bệnh xã hội và mãn tính

1- Kinh phí chi tiêu cho việc khám và chữa bệnh xã hội, mãn tính đối với cán bộ, công nhân, viên chức Nhà nước tạm thời tính theo định mức bình quân là 1đ/tháng cho mỗi người trong lúc ngành y tế chưa tổ chức được việc khám và cấp phát thuốc tại chỗ để chữa bệnh xã hội, mãn tính tại phòng khám bệnh viện.

2- Chậm nhất là từ ngày 1 tháng 7 năm 1975 trở đi, phải thực hiện việc cấp thuốc tại phòng khám bệnh viện thuộc ngành y tế ở địa phương cho các bệnh nhân là cán bộ, công nhân, viên